

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66/BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh
(Trình kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVIII)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh⁽¹⁾; Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế trình kỳ họp.

Ban pháp chế báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

1. Những kết quả đạt được

Ban pháp chế cơ bản nhất trí với những kết quả đạt được nêu trong các báo cáo của UBND, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh.

Sáu tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã có nhiều giải pháp tích cực trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của các sở, ngành trực thuộc và bộ máy chính quyền cấp dưới thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trên các lĩnh vực theo quy định của pháp luật; công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm và có tiến bộ; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh tăng cao⁽²⁾; hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước tiếp tục được nâng lên.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo. Kết quả 6 tháng đầu năm 2019 đạt được khá tích cực: Tỷ lệ giải quyết đơn đạt 80,7%; hầu hết các vụ việc KNTC được xem xét, giải quyết kịp thời; các vụ việc đông người, phức tạp được tập trung giải quyết (*trong đó đã giải quyết được 18/29 vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, đạt 62,1%*); không phát sinh điểm nóng về KNTC trên địa bàn.

Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật được triển khai khá đồng bộ, quyết liệt. Các biện pháp phòng ngừa tiếp tục được quan tâm thực hiện,

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2019 (*lĩnh vực pháp chế*); Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2019; Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019; Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành Luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2018.

⁽²⁾ PAPI năm 2018 đạt 46,8 điểm, xếp hạng 3/63 tỉnh, thành phố (*tăng 23 bậc so với năm 2017*).

kết hợp giữa phòng ngừa nghiệp vụ với phòng ngừa xã hội. Các cơ quan chức năng có nhiều cố gắng trong phát hiện, đấu tranh, xử lý hành vi phạm tội và các vi phạm pháp luật khác, do đó tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật được kiềm chế, an ninh trật tự trên địa bàn cơ bản được đảm bảo.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được tăng cường. UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 37/NQ- HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh “Về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2018”, trong đó đã tập trung thực hiện các biện pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế được nêu trong nghị quyết của HĐND tỉnh. Công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng 6 tháng đầu năm đạt kết quả khá: Đã triển khai 10 cuộc thanh tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng và 70 cuộc thanh tra hành chính trên địa bàn tỉnh. Qua thanh tra, đã phát hiện sai phạm với tổng số tiền 11.215 triệu đồng và 29.763m² đất; xử lý hành chính 01 tập thể và 43 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 03 vụ/03 đối tượng có hành vi sai phạm.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp được Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đều đạt và vượt chỉ tiêu quy định của Trung ương như: Kiểm sát 100% vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; tỷ lệ ra quyết định truy tố đúng thời hạn đạt 100% (vượt 10%); tỷ lệ truy tố bị can đúng tội danh vượt 5%. Công tác kiểm sát các vụ việc dân sự, vụ án hành chính, kinh tế, lao động và kiểm sát thi hành án được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ theo quy định của pháp luật. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã ban hành 251 văn bản yêu cầu khắc phục vi phạm, kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật với các cơ quan hữu quan.

Công tác xét xử của Tòa án tiếp tục có nhiều cố gắng. Sáu tháng đầu năm 2019, TAND hai cấp đã giải quyết xong 2.823/4.562 vụ án, đạt 61,88%. Nhìn chung, các phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng; chú trọng nâng cao chất lượng thẩm vấn và tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; việc xét xử các vụ án hình sự nhìn chung đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự và tổ chức đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính.

Công tác thi hành án dân sự tiếp tục được quan tâm thực hiện và đạt kết quả khá: Sáu tháng đầu năm đã thụ lý 8.866 việc, với số tiền 1.538.766.487.000 đồng. Đã thi hành xong 3.852/5.935 việc có điều kiện thi hành (đạt 64,9%) với số tiền 114.515.737.000/567.709.980.000đ có điều kiện thi hành (đạt 20,17%). Một số vụ án phức tạp, liên quan đến tín dụng, ngân hàng được tập trung xem xét, tổ chức thi hành.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

Ban pháp chế thống nhất với những hạn chế, khuyết điểm đã nêu trong các báo cáo của UBND, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh, đồng thời nhấn mạnh và bổ sung một số nội dung sau:

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chậm đổi mới về hình thức và phương pháp thực hiện; chất lượng và hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật chưa cao. Một bộ phận cán bộ, công chức không nắm chắc quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực công tác, dẫn đến thực hiện không đúng, không đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2.2. Hoạt động của một số cơ quan chính quyền cấp huyện, cấp xã còn hạn chế, chấp hành không đầy đủ các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Việc thực hiện phân cấp, ủy quyền còn lúng túng; công tác thanh tra công vụ chưa được quan tâm đúng mức, chưa kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong hoạt động của chính quyền cấp dưới.

2.3. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính còn hạn chế, chưa thực sự mạnh mẽ; trách nhiệm công vụ chưa rõ ràng; những tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành chậm được khắc phục. Xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 giảm so với năm 2017⁽³⁾.

2.4. Kết quả thực hiện một số nội dung của Nghị quyết số 37/NQ- HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh “Về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2018” còn hạn chế; công tác xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương còn mang tính hình thức, chất lượng chưa cao; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu đồng bộ.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng vẫn chưa khắc phục được tình trạng lúng túng, chùng chèo trong xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra; chất lượng một số cuộc thanh tra chưa cao; việc xử lý sai phạm được phát hiện qua thanh tra còn hạn chế; việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra tại một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên; tình trạng chậm thực hiện hoặc thực hiện chưa nghiêm kết luận thanh tra còn xảy ra.

2.6. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương còn hạn chế, một số vụ việc giải quyết chậm, không đúng trình tự, thủ tục theo quy định; chất lượng giải quyết lần đầu còn hạn chế, số quyết định do cấp huyện giải quyết lần đầu, khi có khiếu nại lên tỉnh phải hủy bỏ chiếm tỷ lệ cao⁽⁴⁾; việc tổ chức thực hiện quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật đạt kết quả chưa cao⁽⁵⁾.

2.7. Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật mặc dù được kiềm chế, nhưng còn diễn biến phức tạp. Một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật có

⁽³⁾ Tổng số điểm năm 2018 (63,01/100 điểm) tăng so với 2017 (62,20/100 điểm); nhưng thứ hạng lại tụt (từ 30 xuống 36/63 tỉnh, thành phố). Trong đó, một số thành phần có số điểm năm 2018 giảm hơn so với năm 2017, như: Chỉ số gia nhập thị trường giảm từ 7,82 điểm xuống 7,34 điểm; tính minh bạch giảm từ 6,73 điểm xuống 6,11 điểm; tính năng động của chính quyền giảm từ 6,05 điểm xuống 5,55 điểm; thiết chế pháp lý và an ninh trật tự giảm từ 6,10 xuống 5,90 điểm.

⁽⁴⁾ Trong tổng số 26 quyết định cấp huyện đã giải quyết, sau khi công dân khiếu nại tiếp, được Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết, có 13 quyết định phải hủy bỏ, chiếm 50%, tăng 3% so cùng kỳ năm 2018.

⁽⁵⁾ Đã tổ chức thực hiện xong 92/152 quyết định, kết luận, đạt tỷ lệ 60,5% (giảm 14% so với cùng kỳ năm 2018)

chiều hướng gia tăng⁽⁶⁾, tình trạng cho vay nặng lãi còn xảy ra, nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn hiệu quả; số lượng án tạm đình chỉ điều tra do chưa xác định được bị can còn nhiều (36/56 vụ); tỷ lệ xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn thấp⁽⁷⁾; số tin báo tội phạm tạm đình chỉ giải quyết còn nhiều. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc còn mang tính hình thức, ý thức pháp luật của một bộ phận CBCC và người dân chưa cao, tình hình vi phạm pháp luật ở một số lĩnh vực có chiều hướng gia tăng.

2.8. Chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử một số vụ án còn hạn chế; còn xảy ra trường hợp phải hoàn trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung (*Viện kiểm sát trả cơ quan điều tra 09 vụ, Tòa án trả Viện kiểm sát 07 vụ*); có 02 bản án (*01 hình sự sơ thẩm, 01 dân sự sơ thẩm*) bị Tòa án cấp phúc thẩm hủy để điều tra, xét xử lại có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

2.9. Tỷ lệ giải quyết các loại án còn chưa cao, nhất là đối với các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại và lao động⁽⁸⁾; một số vụ án do TAND cấp huyện xét xử còn có vi phạm về tố tụng hoặc nhận định, áp dụng pháp luật chưa đầy đủ, nên bị cấp phúc thẩm hủy, sửa⁽⁹⁾; một số vụ án dân sự còn để quá thời hạn giải quyết do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

2.10. Kết quả thi hành án dân sự giảm cả về số việc và số tiền thi hành xong so với cùng kỳ năm 2018⁽¹⁰⁾; số việc và tiền chưa thi hành xong chuyển kỳ sau còn nhiều⁽¹¹⁾; công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong tổ chức thực hiện một số việc thi hành án còn hạn chế; tình trạng vi phạm quy định của pháp luật trong tổ chức thi hành án dân sự chậm được chấn chỉnh, khắc phục.

3. Kiến nghị

Từ những kết quả đạt được và những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm; nhằm thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, Ban pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị:

3.1. Đối với UBND tỉnh

Chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Tiến hành đánh giá nghiêm túc, toàn diện về thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn; phân tích sâu những ưu điểm, hạn chế; làm rõ nguyên nhân, xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này. Chú trọng đổi mới nội

⁽⁶⁾ Các tội về xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi; Cố ý gây thương tích; Cướp tài sản; Trộm cắp tài sản; vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, quản lý hành chính về trật tự xã hội.

⁽⁷⁾ Đạt 78%, tăng 1% so với cùng kỳ 2018, nhưng thấp hơn chỉ tiêu theo quy định tại Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội (yêu cầu đạt trên 90%).

⁽⁸⁾ Tỷ lệ chung các loại án đạt 61,88%; án hành chính đạt 60,95%; án kinh doanh thương mại đạt 51,08%; án lao động 25%.

⁽⁹⁾ Tổng số có 57 vụ bị cấp phúc thẩm hủy, sửa, trong đó: án bị hủy do lỗi chủ quan 5 vụ, chiếm tỷ lệ 0,17%; hủy do nguyên nhân khách quan 02 vụ chiếm tỷ lệ 0,07%; án sửa do lỗi chủ quan 29 vụ chiếm tỷ lệ 1,04%; sửa do nguyên nhân khách quan 21 vụ, chiếm tỷ lệ 0,75%.

⁽¹⁰⁾ Số việc thi hành xong: 3.852 việc, giảm 919 việc so với cùng kỳ 2018; số tiền thi hành xong: 114.515.737.000 đồng, giảm 5.929.218.000 đồng so với cùng kỳ 2018.

⁽¹¹⁾ 4.884 việc với số tiền là 1.275.427.166.000 đồng, trong đó có 2.083 việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong, với số tiền 453.194.243.000 đồng.

dung, phương pháp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức; có biện pháp hữu hiệu để kiểm soát chất lượng, hiệu quả và nâng cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì tổ chức, cũng như cán bộ, công chức tham gia chương trình tập huấn, bồi dưỡng pháp luật.

- Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung, dân chủ trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao chế độ công vụ theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới, gắn với kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình thực hiện; có biện pháp mạnh mẽ hơn để chấn chỉnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã.

- Đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính theo hướng thực chất để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phục vụ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và phục vụ nhân dân; đánh giá, rút kinh nghiệm và có biện pháp cụ thể để sớm khắc phục tình trạng phối hợp không đồng bộ giữa các cấp, các ngành; tổ chức rút kinh nghiệm sâu sắc, xem xét trách nhiệm và đề ra giải pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm nay và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh “Về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016- 2018”, sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

- Có biện pháp cụ thể để khắc phục tình trạng chòng chẹo trong xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra (nhất là thanh, kiểm tra chuyên ngành); cương quyết xử lý các sai phạm được phát hiện qua thanh, kiểm tra và các trường hợp không tự giác, thiếu trách nhiệm trong thực hiện kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra; tăng cường tự kiểm tra, giám sát nội bộ để phòng, chống tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục quan tâm, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đẩy mạnh tiến độ giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; nâng cao tỷ lệ xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; chú trọng đấu tranh, xử lý tội phạm có tổ chức, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xâm hại phụ nữ, trẻ em; tội phạm về ma túy, trộm cắp tài sản và các tội phạm do nguyên nhân xã hội... Đánh giá sâu về thực trạng các phong trào ở cơ sở, nhất là phong trào toàn dân bảo vệ an ninh - tổ quốc, để có giải pháp thúc đẩy theo hướng thực chất hơn, góp phần đấu tranh có hiệu quả với các hành vi tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn.

3.2. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; hạn chế thấp nhất các trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung hoặc hủy án để điều tra lại có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

Thông qua hoạt động kiểm sát các vụ án hành chính, quan tâm nghiên cứu, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền các biện pháp nhằm khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

3.3. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các loại vụ án, nhất là những vụ án hành chính, kinh doanh thương mại và lao động. Có giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Thẩm phán, hạn chế tối đa các bản án bị hủy, sửa và sớm chấm dứt tình trạng các vụ án quá thời hạn xét xử do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

3.4. Đối với Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các việc có điều kiện thi hành; sớm có biện pháp giải quyết dứt điểm những việc tồn đọng kéo dài; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của Chấp hành viên, kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Phát huy tốt vai trò cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh; có biện pháp phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo THADS tỉnh.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế đã thẩm tra 04 dự thảo nghị quyết, gồm:

- Dự thảo Nghị quyết về việc sáp nhập và đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;
- Dự thảo Nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019- 2021;
- Dự thảo Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020;
- Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc chấp hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Qua thẩm tra cho thấy:

1. Về thẩm quyền ban hành và trình tự, thủ tục, thể thức nghị quyết

Các dự thảo Nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền; trình tự, thủ tục các bước xây dựng dự thảo nghị quyết chấp hành đúng quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; thể thức dự thảo nghị quyết phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

2.1. Dự thảo Nghị quyết về việc sáp nhập và đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhất trí với việc sáp nhập 518 thôn, tổ dân phố để thành lập 232 thôn, tổ dân phố mới thuộc 10 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và đổi tên thôn 6 thành thôn Kép, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên⁽¹²⁾ như tờ trình, dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh xây dựng.

Sau khi nghị quyết được HĐND tỉnh xem xét, thông qua, Ban pháp chế đề nghị UBND tỉnh:

- Tập trung chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã khẩn trương kiện toàn hệ thống chính trị, các chức danh hoạt động không chuyên trách ở các thôn, tổ dân phố mới, đảm bảo các hoạt động ở thôn, tổ dân phố không bị gián đoạn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tiếp tục rà soát các thôn, tổ dân phố thuộc diện phải sáp nhập theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ (có quy mô số hộ gia đình dưới 50% quy định tại Thông tư 14/2018/TT-BNV), để nghiên cứu, xây dựng phương án sáp nhập trong thời gian tới.

2.2. Dự thảo Nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019- 2021

Ban pháp chế nhất trí với Tờ trình, dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án “Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2019-2021” do UBND tỉnh xây dựng, cụ thể: Sắp xếp 40 đơn vị hành chính cấp xã để thành lập 19 đơn vị hành chính cấp xã ở 09 huyện thuộc tỉnh Bắc Giang⁽¹³⁾. Sau khi sắp xếp, toàn tỉnh giảm 21 đơn vị hành chính cấp xã.

Sau khi Đề án được HĐND tỉnh thông qua và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đề nghị UBND tỉnh:

⁽¹²⁾ Thành phố Bắc Giang: Sáp nhập 08 thôn để thành lập 04 thôn mới; Hiệp Hòa: Sáp nhập 77 thôn, tổ dân phố để thành lập 29 thôn, tổ dân phố mới; Lạng Giang: Sáp nhập 44 thôn, tổ dân phố để thành lập 21 thôn, tổ dân phố mới; Lục Nam: Sáp nhập 107 thôn, tổ dân phố để thành lập 49 thôn, tổ dân phố mới; Lục Ngạn: Sáp nhập 02 thôn để thành lập 01 thôn mới; Sơn Động: Sáp nhập 98 thôn, tổ dân phố để thành lập 46 thôn, tổ dân phố mới; Tân Yên: Sáp nhập 84 thôn để thành lập 39 thôn mới; Việt Yên: Sáp nhập 33 thôn để thành lập 12 thôn mới; Yên Dũng: Sáp nhập 39 thôn, tổ dân phố để thành lập 18 thôn, tổ dân phố mới; Yên Thế: Sáp nhập 26 thôn để thành lập 13 thôn mới.

⁽¹³⁾ Huyện Hiệp Hòa: Nhập xã Đức Thắng vào thị trấn Thắng; Sau sắp xếp, huyện Hiệp Hòa có 25 ĐVHC cấp xã. Huyện Lạng Giang: Nhập xã Phi Mô vào thị trấn Vôi; nhập xã Tân Thịnh vào thị trấn Kép; Sau sắp xếp, huyện Lạng Giang có 21 ĐVHC cấp xã. Huyện Lục Nam: Nhập thị trấn Lục Nam và xã Tiên Hưng vào thị trấn Đồi Ngô; Sau sắp xếp, huyện Lục Nam có 25 ĐVHC cấp xã. Huyện Lục Ngạn: Nhập xã Nghĩa Hồ vào thị trấn Chũ; Sau sắp xếp, huyện Lục Ngạn có 29 ĐVHC cấp xã. Huyện Sơn Động: Nhập xã Thạch Sơn với xã Phúc Thắng để thành lập xã Phúc Sơn; nhập xã Vĩnh Khuông với xã An Lập để thành lập xã Vĩnh An; nhập xã Chiên Sơn với xã Quê Sơn để thành lập xã Đại Sơn; nhập xã An Châu vào thị trấn An Châu; nhập xã Tuấn Mậu với thị trấn Thanh Sơn để thành lập thị trấn Tây Yên Tử; nhập xã Bông Am vào xã Tuấn Đạo; Sau sắp xếp, huyện Sơn Động có 17 ĐVHC cấp xã. Huyện Tân Yên: Nhập xã Nhã Nam vào thị trấn Nhã Nam; nhập xã Cao Thượng vào thị trấn Cao Thượng; Sau sắp xếp, huyện Tân Yên có 22 ĐVHC cấp xã. Huyện Việt Yên: Nhập xã Bích Sơn vào thị trấn Bích Động; nhập xã Hoàng Ninh vào thị trấn Nénh; Sau sắp xếp, huyện Việt Yên có 17 ĐVHC cấp xã. Huyện Yên Thế: Nhập xã Bồ Hạ vào thị trấn Bồ Hạ; nhập xã Phồn Xương với thị trấn Cầu Gò để thành lập thị trấn Phồn Xương; Sau sắp xếp, huyện Yên Thế có 19 ĐVHC cấp xã. Huyện Yên Dũng: Nhập xã Tân An với thị trấn Tân Dân để thành lập thị trấn Tân An; nhập xã Thắng Cương và xã Nham Sơn với thị trấn Neo để thành lập thị trấn Nham Biên; Sau sắp xếp, huyện Yên Dũng có 18 ĐVHC cấp xã.

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành phối hợp với UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường tạo điều kiện thuận lợi cho người dân về thủ tục hành chính, tư pháp có liên quan đến tên mới của các xã được sắp xếp.

- Sớm nghiên cứu, đề xuất HĐND tỉnh chính sách hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ dôi dư tại các xã thực hiện sắp xếp.

2.3. Dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019

Ban pháp chế nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo đúng quy định của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và phù hợp yêu cầu thực tế ở địa phương.

Kết quả những nội dung giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề sẽ là cơ sở quan trọng giúp HĐND tỉnh đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chịu sự giám sát, từ đó kiến nghị các biện pháp nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trên từng lĩnh vực; đồng thời là căn cứ để HĐND tỉnh xem xét, quyết định những chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh.

2.4. Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc chấp hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Dự thảo Nghị quyết đã phản ánh đầy đủ, toàn diện những kết quả đạt được và chỉ rõ các tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đồng thời đưa ra các kiến nghị cụ thể đối với UBND tỉnh. Các nội dung kiến nghị đều đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và khả thi cao. Ban Pháp chế nhất trí các nội dung trong dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh xây dựng, trình kỳ họp.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban pháp chế đối với các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVIII.

Trân trọng trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

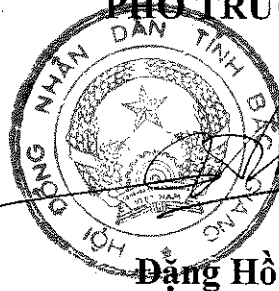
Nơi nhận:

- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đặng Hồng Chiến